kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 2 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 01/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H12.CK2.006

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Phần trăm khối lượng nước kết tinh trong $CoCl_2 \cdot 6H_2O$ là

A. $54,6\,\%$ **B.** $83,1\,\%$ **C.** $7,6\,\%$ **D.** $45,4\,\%$

Câu 2. Dung dịch NaOH tác dụng được với chất nào sau đây?

A. NaCl **B.** H_2SO_4 **C.** KNO_3 **D.** $BaCl_2$

Câu 3. Nung nóng $NaHCO_3$ đến khối lượng không đổi thu được chất rắn là

A. Na_2CO_3 **B.** Na_2O **C.** NaCl **D.** NaOH

Câu 4. Trong dung dịch, phức chất $[Zn(OH)_4]^{2-}$ có màu gì?

A. xanh lam nhạt **B.** vàng lục **C.** xanh lam đậm **D.** không màu

Câu 5. Ion Fe^{2+} có tất cả bao nhiêu electron?

A. 24 **B.** 6 **C.** 26 **D.** 28

Câu 6. Phương trình nào mô tả đúng thí nghiệm nhỏ từ từ dung dịch NaOH đến dư vào dung dịch $ZnSO_4$?

A. $Zn^{2+} + 4OH^- \rightarrow [Zn(OH)_4]^{2-}$ **B.** $AgCl + 2NH_3 \rightarrow [Ag(NH_3)_2]^+ + Cl^-$

C. $Al^{3+} + 4OH^- \rightarrow [Al(OH)_4]^-$ **D.** $Cu^{2+} + 4NH_3 \rightarrow [Cu(NH_3)_4]^{2+}$

Câu 7. Trong thí nghiệm nhận biết ion Fe^{3+} bằng KSCN, dấu hiệu nhận biết là

A. có khí mùi khai thoát ra **B.** dung dịch chuyển sang màu đỏ máu

C. xuất hiện kết tủa trắng **D.** dung dịch mất màu hoàn toàn

Câu 8. Tính chất nào sau đây **không** phải tính chất vật lí chung của kim loại?

A. ánh kim **B.** tính dẻo **C.** tính cứng **D.** tính dẫn điện

Câu 9. Muốn tách bạc ra khỏi dung dịch $AgNO_3$ theo phương pháp thuỷ luyện, người ta dùng

A. dòng điện một chiều đi qua muối nóng chảy **B.** khí CO ở nhiệt độ cao

C. một kim loại mạnh hơn bạc, chẳng hạn lá đồng **D.** một kim loại yếu hơn bạc

Câu 10. Khử hoàn toàn $22,5$ gam NiO bằng khí CO dư ở nhiệt độ cao. Khối lượng kim loại nickel thu được là

A. $35,4$ gam **B.** $22,5$ gam **C.** $17,7$ gam **D.** $4,8$ gam